

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6414 /UBND-ĐTMT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 12 năm 2009

Về tạm thời quy định thời gian thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận nhà đất và tài sản khác gắn liền với đất, đăng ký biến động khi có sự thay đổi; những việc thực hiện ở giai đoạn chuyển tiếp, cơ chế phối hợp và phân công trách nhiệm

Kính gửi:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Xây dựng; Sở Nội vụ;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Tư pháp; Sở Tài chính;
- Sở Quy hoạch - Kiến trúc;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Hội đồng bán nhà ở thành phố;
- Cục Thuế thành phố;
- Ban QL các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP;
- Ban Quản lý Khu Nam thành phố;
- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao;
- Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm;
- Ban Quản lý Khu đô thị Tây Bắc;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện;
- Hội đồng bán nhà ở quận - huyện;
- Chi cục Thuế quận - huyện.

Để chuẩn bị triển khai thực hiện Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi tắt là Nghị định số 88/2009/NĐ-CP) và Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT ngày 21 tháng 11 năm 2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi tắt là Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT); có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 12 năm 2009. Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 8660/TNMT-TTĐK ngày 27 tháng 11 năm 2009 về tạm thời quy định thời gian thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận nhà đất và tài sản khác gắn liền với đất, đăng ký biến động khi có sự thay đổi; cơ chế phối hợp và phân công trách nhiệm và Công văn số 8659/TNMT-TTĐK ngày 27 tháng 11 năm 2009 về những việc thực hiện ở giai đoạn chuyển tiếp sang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

09592074



Để đảm bảo cho việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận mới) và đăng ký biến động khi có sự thay đổi được thực hiện bình thường, không gây chậm trễ, ách tắc trong khi chờ Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định sửa đổi hoặc thay thế Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Về ban hành “Quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thành phố Hồ Chí Minh” (sau đây gọi tắt là Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND). Ủy ban nhân dân thành phố tạm thời quy định về thời gian thực hiện cấp Giấy chứng nhận và đăng ký biến động khi có sự thay đổi; những việc thực hiện ở giai đoạn chuyển tiếp, cơ chế phối hợp và phân công trách nhiệm thực hiện, như sau:

### **A. Về thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận và đăng ký biến động khi có sự thay đổi:**

#### **I. Về nguyên tắc chung:**

1. Văn bản này chỉ quy định về thời gian thực hiện thủ tục, còn về trình tự được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 88/2009/NĐ-CP; Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT; Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai (gọi tắt là Nghị định số 181/2004/NĐ-CP); Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai (gọi tắt là Nghị định số 84/2007/NĐ-CP); Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (gọi tắt là Nghị định số 69/2009/NĐ-CP).

2. Thời gian thực hiện thủ tục được quy định cho ngày làm việc hành chính; kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; không kể thời gian (nếu có) công khai kết quả thẩm tra tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính, thời gian trích đo địa chính thửa đất.

#### **II. Thời gian thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận:**

1. Thời gian không quá năm mươi (50) ngày đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận lần đầu.

Trình tự thực hiện được quy định tại Điều 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21 và 22 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP.

2. Thời gian không quá ba mươi (30) ngày đối với trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận mà có nhu cầu bổ sung chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc cấp lại Giấy chứng nhận bị mất.

Trình tự thực hiện được quy định tại khoản 2 Điều 23 và Điều 24 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP.

3. Thời gian không quá hai mươi (20) ngày đối với trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận



Trình tự thực hiện được quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP.

### **III. Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động:**

1. Đối với các trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận mới:

1.1. Các trường hợp biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất được cấp Giấy chứng nhận theo khoản 1 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT:

a) Thời gian không quá mười lăm (15) ngày; khi:

- Hợp nhiều thửa đất thành một, hợp nhiều tài sản gắn liền với đất thành một (điểm a khoản 1 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT): trình tự thực hiện theo Điều 19 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP.

- Chia tách quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất kết hợp với một nội dung đăng ký khác (điểm b, d khoản 1 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT): trình tự tách thửa thực hiện theo Điều 19 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP và kết hợp Điều 133 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP để xem xét việc chuyển mục đích (nếu có) hoặc Điều 28 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT để xem xét việc xử lý theo thỏa thuận trong các loại hợp đồng giao dịch.

- Thuê, thuê lại đất trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (điểm c khoản 1 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT): trình tự thực hiện theo Điều 128 Nghị định 181/2004/NĐ-CP.

- Các trường hợp chuyển quyền: chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn hình thành pháp nhân mới bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xử lý nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp; thực hiện quyết định hành chính giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện bản án hoặc quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án; thực hiện văn bản công nhận kết quả đấu giá đất, tài sản phù hợp pháp luật (điểm d, đ khoản 1 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT):

+ Trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: trình tự thực hiện theo Điều 23 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT;

+ Trường hợp xử lý nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp; thực hiện quyết định hành chính giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện bản án hoặc quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án; thực hiện văn bản công nhận kết quả đấu giá đất, tài sản phù hợp pháp luật: trình tự thực hiện theo Điều 28 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT;

+ Trường hợp góp vốn quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà hình thành pháp nhân mới và xóa đăng ký góp vốn: trình tự thực hiện theo Điều 26 và Điều 27 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT.

- Thay đổi thông tin thửa đất do đo đạc lập bản đồ địa chính (điểm e khoản 1 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT): thực hiện tương tự trình tự được nêu tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP.



b) Đối với các trường hợp thuộc loại biến động mà chỉ xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp nhưng người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản đề nghị cấp luôn Giấy chứng nhận mới thì thời gian thực hiện thủ tục hành chính được tăng thêm không quá năm (05) ngày.

1.2. Các trường hợp biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất được xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận theo khoản 2 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT:

a) Thời gian không quá mười lăm (15) ngày đối với các trường hợp:

- Biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do đổi tên; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi diện tích xây dựng, diện tích sử dụng, tầng cao, kết cấu chính, cấp (hạng) nhà, công trình; thay đổi thông tin về quyền sở hữu rừng cây (điểm b, c, i, k, l và m khoản 2 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT): trình tự thực hiện theo Điều 29 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT.

- Người sử dụng đất đề nghị chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp (điểm d khoản 2 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT): trình tự thực hiện theo khoản 3 Điều 23 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP.

- Thay đổi thời hạn sử dụng đất, thời hạn sở hữu tài sản (điểm g khoản 2 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT): trình tự thực hiện theo Điều 38 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP.

- Chuyển mục đích sử dụng đất; chuyển công năng sử dụng của nhà ở, công trình xây dựng (điểm e khoản 2 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT): trình tự thực hiện theo Điều 133 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP.

- Chuyển từ hình thức được Nhà nước cho thuê đất sang hình thức được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất (điểm h khoản 2 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT): trình tự thực hiện theo Điều 129 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP.

- Đính chính nội dung ghi trên Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót do việc in hoặc viết Giấy chứng nhận (điểm n khoản 2 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT): thẩm quyền chỉnh lý thực hiện theo khoản 1 Điều 25 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP

- Giấy chứng nhận đã cấp có nhiều thửa đất mà người sử dụng đất chuyển quyền sử dụng một hoặc một số thửa đất (điểm o khoản 2 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT): thực hiện tương tự trình tự được nêu tại Điều 23 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT.

b) Thời gian không quá mười (10) ngày đối với các trường hợp:

- Đăng ký góp vốn không hình thành pháp nhân mới, xóa đăng ký góp vốn (trường hợp không phải cấp Giấy chứng nhận mới - điểm a khoản 2 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT): trình tự thực hiện theo Điều 26 và 27 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT.



- Đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thủ tục xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: trình tự thực hiện theo Điều 24 và 25 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP.

c) Thời gian không quá một (01) ngày đối với trường hợp thực hiện thủ tục đăng ký giao dịch bảo đảm (thế chấp, xóa đăng ký thế chấp, đăng ký thay đổi nội dung đã đăng ký thế chấp hoặc đăng ký bổ sung nội dung thế chấp) bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

Trình tự thực hiện theo Điều 31 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP và Mục VIII Thông tư số 06/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007.

2. Đối với các trường hợp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng:

Khi xem xét giải quyết đăng ký biến động thì thực hiện theo thời gian, trình tự nêu tại khoản 1 Mục III của văn bản này (trừ tiết b điểm 1.1 khoản 1 Mục III). Đây là trường hợp phải kết hợp việc đăng ký biến động với việc cấp đổi sang Giấy chứng nhận mới; thời gian thực hiện thủ tục hành chính được tăng thêm không quá năm (05) ngày.

3. Đối với các trường hợp hồ sơ đăng ký biến động chưa có Giấy chứng nhận mà có một trong các giấy tờ quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 của Luật Đất đai, các Điều 8, 9 và 10 của Nghị định số 88/2009/NĐ-CP:

3.1. Khi xem xét giải quyết đăng ký biến động thì thực hiện theo thời gian, trình tự nêu tại khoản 1 Mục III của văn bản này (trừ tiết b điểm 1.1 khoản 1 Mục III). Đây là trường hợp phải kết hợp việc đăng ký biến động với việc cấp mới Giấy chứng nhận; thời gian thực hiện thủ tục hành chính được tăng thêm không quá ba mươi lăm (35) ngày.

3.2. Thời gian giải quyết thủ tục không quá năm (05) ngày đối với trường hợp đăng ký giao dịch bảo đảm (đăng ký thế chấp, xóa thế chấp, đăng ký thay đổi nội dung đã đăng ký thế chấp hoặc đăng ký bổ sung nội dung thế chấp) bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

#### **B. Về nơi nộp hồ sơ và trao giấy chứng nhận, thành phần hồ sơ:**

Trong khi chờ Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định sửa đổi bổ sung Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND quy định về nơi nộp hồ sơ và trao giấy chứng nhận; về thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận khi có các giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được quy định tại các Điều 7, 8, 9 và 10 của Nghị định số 88/2009/NĐ-CP tạm thời vẫn thực hiện theo quy định tại Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND.

#### **C. Các công việc thực hiện trong giai đoạn chuyển tiếp sang cấp Giấy chứng nhận theo Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009:**

1. Giao Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân các quận, huyện rà soát lại hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Giấy chứng



nhận quyền sở hữu nhà ở và Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng mà tổ chức, cá nhân đã nộp, đối với hồ sơ đủ điều kiện thì giải quyết ngay, hoàn tất luôn cả phần đóng dấu, ghi ngày, tháng, năm trước ngày 10 tháng 12 năm 2009 để trao cho người được cấp giấy chứng nhận.

Không được để xảy ra tình trạng người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã hoàn thiện hồ sơ, đủ điều kiện được cấp giấy mà để trễ hện đến sau ngày 10 tháng 12 năm 2009.

2. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng (các loại Giấy chứng nhận được cấp theo mẫu cũ) đã nộp trước ngày 10 tháng 12 năm 2009 nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận thì cơ quan tiếp nhận, thụ lý hồ sơ chuyển giao hồ sơ cho cơ quan cấp giấy để thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận mới.

Đối với hồ sơ đủ điều kiện để được cấp giấy, cơ quan tiếp nhận căn cứ vào các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ để thể hiện trên Giấy chứng nhận mới, thông tin nào thiếu thì để trống, không được yêu cầu người đề nghị cấp Giấy chứng nhận bổ sung thêm giấy tờ, kể cả bản vẽ nhà đất.

3. Đối với các loại Giấy chứng nhận được cấp theo mẫu cũ thì cơ quan đăng ký biến động chỉ được xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận mẫu cũ này khi đăng ký đối với các biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà không dẫn đến thay đổi chủ; như: thế chấp, đổi tên, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển công năng sử dụng nhà, góp vốn mà không hình thành pháp nhân mới... (khoản 2 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT).

Còn đối với các loại biến động dẫn đến thay đổi chủ; như: chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn mà hình thành pháp nhân mới... đối với quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (điểm đ khoản 1 Điều 19 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT) hoặc đề nghị kết hợp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp theo mẫu cũ (Điều 14 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT) thì phải thực hiện kết hợp thủ tục đăng ký biến động và cấp đổi Giấy chứng nhận với thủ tục hành chính được tăng thêm không quá năm (05) ngày làm việc (Điều 21 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT).

Đối với những hồ sơ đăng ký chuyển quyền (hoặc đăng bộ thay đổi chủ), hiện nay đang được cơ quan đăng ký tiếp nhận giải quyết, nếu khi tiếp nhận hồ sơ mà xác định thời điểm trả kết quả từ ngày 10 tháng 12 năm 2009 trở đi thì cơ quan tiếp nhận, thụ lý hồ sơ hướng dẫn cho bên nhận chuyển quyền (chủ mới) làm Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận (Mẫu số 02/ĐK-GCN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT).

Trong trường hợp kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2009 có sự thay đổi về thẩm quyền giải quyết thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ cũng chỉ căn cứ vào các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ để thể hiện trên Giấy chứng nhận theo mẫu của Nghị định số 88/2009/NĐ-CP, thông tin nào thiếu thì để trống, không được yêu cầu người đề nghị cấp Giấy chứng nhận bổ sung thêm giấy tờ, kể cả bản vẽ nhà đất.



#### **D. Về cơ chế phối hợp và phân công trách nhiệm các Sở, ngành; quận, huyện:**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường làm đầu mối phối hợp với các Sở, ngành: Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp và Cục Thuế xây dựng cơ chế phối hợp, cung cấp thông tin giữa cơ quan có liên quan trong việc cấp Giấy chứng nhận và quản lý hồ sơ; thực hiện cải cách hành chính bảo đảm đơn giản, thuận tiện, công khai, minh bạch và theo cơ chế "một cửa liên thông".

Hướng dẫn sử dụng các mẫu giấy tờ thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận và các mẫu sử dụng trong quản lý, phát hành Giấy chứng nhận. Tổ chức kiểm tra, thanh tra việc cấp Giấy chứng nhận, đăng ký biến động tại địa bàn quận, huyện và phường, xã, thị trấn để kịp thời xử lý giải quyết các tồn tại vướng mắc trong quá trình thực hiện; Xử lý hoặc kiến nghị xử lý những cán bộ, công chức vi phạm quy định của pháp luật về cấp Giấy chứng nhận; Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng phôi Giấy chứng nhận ở quận, huyện; Tổ chức hủy phôi Giấy chứng nhận bị hư hỏng.

2. Sở Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các quận, huyện hướng dẫn xác định cấp (hạng) nhà, công trình xây dựng; hướng dẫn xử lý cấp Giấy chứng nhận, đăng ký biến động các trường hợp xây dựng không phép, sai phép, không đúng quy hoạch, hướng dẫn cấp Giấy chứng nhận cho các trường hợp bán nhà theo Nghị định số 61/CP, hướng dẫn việc nhận chuyển nhượng bất động sản tại sàn giao dịch bất động sản, hướng dẫn việc xác định và cung cấp danh sách nhà đất thuộc diện nhà nước quản lý, hướng dẫn quản lý bản sao Giấy chứng nhận về sở hữu nhà ở, công trình xây dựng (theo khoản 5 Điều 11 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP) và tổng hợp để phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước của ngành xây dựng.

3. Sở Quy hoạch - Kiến trúc phối hợp với Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm công bố và cung cấp hồ sơ quy hoạch xây dựng chi tiết của các quận, huyện; phường, xã, thị trấn và các dự án quy hoạch chi tiết (đối với nơi và khu vực thuộc thẩm quyền do Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt) cho Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các quận, huyện để phục vụ công tác cấp Giấy chứng nhận, đăng ký biến động; công bố và cung cấp thông tin điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết của các quận, huyện; phường, xã, thị trấn và các dự án quy hoạch chi tiết đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt cho Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các quận, huyện; chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan cung cấp thông tin về phạm vi hành lang bảo vệ các công trình hạ tầng kỹ thuật, đường giao thông, đường sắt, đường bộ, cầu công, công trình điện.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các quận, huyện hướng dẫn về loại cây lâu năm được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu (theo khoản 4 Điều 4 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP), hướng dẫn quản lý bản sao Giấy chứng nhận về sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng (theo khoản 5 Điều 11 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP) và tổng hợp để phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước của ngành.



5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm cung cấp thông tin và di tích lịch sử văn hóa đã xếp hạng, phạm vi hành lang bảo vệ di tích lịch sử văn hóa đã xếp hạng (theo điểm c khoản 12 Điều 6 Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT).

6. Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm:

6.1. Phân công nhiệm vụ, quy định trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn; các phòng, ban và cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện công tác cấp Giấy chứng nhận theo các quy định mới.

6.2. Rà soát toàn bộ công tác cấp Giấy chứng nhận để kịp thời rút kinh nghiệm cho việc triển khai theo các quy định mới; tổng hợp số lượng các trường hợp sử dụng đất chưa kê khai đăng ký và phân loại, trong đó cần lưu ý thống kê số lượng các trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận.

6.3. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan cung cấp cho cơ quan cấp giấy các tài liệu về quy hoạch xây dựng (trong phạm vi các đồ án quy hoạch xây dựng do quận, huyện quản lý), ranh các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị mà thể hiện được trên bản đồ địa chính và thuộc trường hợp được đưa ra cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng theo Thông tư số 07/2008/TT-BXD. Thời hạn hoàn tất việc cung cấp tài liệu về quy hoạch xây dựng là trước ngày 10 tháng 12 năm 2009 để cơ quan cấp giấy có đủ thông tin chuyển lên bản đồ địa chính, trước mắt phục vụ cho cấp Giấy chứng nhận và có kế hoạch đưa vào phục vụ chung cho công tác quản lý đô thị.

6.4. Lập kế hoạch, biện pháp triển khai thực hiện công tác cấp Giấy chứng nhận đảm bảo đến hết năm 2010 cơ bản hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận đối với tất cả các loại đất cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quận, huyện; Chỉ đạo lập dự toán kinh phí hàng năm, và bố trí ngân sách quận, huyện để thực hiện công tác này.

6.5. Tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác cấp Giấy chứng nhận tại địa bàn quận huyện và phường, xã, thị trấn; kịp thời giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện. Xử lý hoặc kiến nghị xử lý những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định của pháp luật về cấp Giấy chứng nhận.

6.6. Lập kế hoạch về sử dụng phôi Giấy chứng nhận của địa phương mình, quản lý phôi Giấy chứng nhận, lập sổ theo dõi tình hình sử dụng phôi Giấy chứng nhận.

7. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện kịp thời báo cáo cho Sở Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn giải quyết hoặc tổng hợp đề xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND. TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CPVP; Các Phòng CV;
- Lưu:VT, (ĐTMT-Thh) H. 122

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Nguyễn Thành Tài**

09592074